

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO

**Thông tư của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao hướng dẫn dịch Quốc hiệu, tên các cơ quan, đơn vị và chức danh lãnh đạo, cán bộ công chức trong hệ thống hành chính nhà nước sang tiếng Anh
(thay thế Thông tư 03/2009/TT-BNG ngày 09 tháng 7 năm 2009)**

A. NỘI DUNG:

ND	Văn bản được bổ sung, sửa đổi, thay thế	Dự thảo văn bản	Thuyết minh
Căn cứ ban hành	<i>“Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ; Căn cứ Nghị định số 15/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao”</i>	<i>“Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 27 tháng 5 năm 2025; Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 ngày 18 tháng 02 năm 2025; Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 27 tháng 5 năm 2025 quy định về tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương ở Việt Nam; Căn cứ Nghị định số 28/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao; Căn cứ Nghị quyết số 176/2025/QH15 ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về cơ cấu tổ chức của Chính phủ; Căn cứ Nghị quyết số 178/2025/QH15 ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về danh sách các cơ quan của Quốc hội”</i>	Cập nhật, bổ sung căn cứ pháp lý theo các văn bản quy phạm pháp luật mới nhất và cơ cấu tổ chức hệ thống hành chính nhà nước năm 2025. - Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 27 tháng 5 năm 2025; - Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15 ngày 18 tháng 02 năm 2025; - Nghị định số 28/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 thay thế Nghị định số 15/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008;

	<i>Sau khi thống nhất ý kiến với Bộ Nội vụ, Bộ Ngoại giao hướng dẫn dịch Quốc hiệu, tên các cơ quan, đơn vị và chức danh lãnh đạo, cán bộ công chức trong hệ thống hành chính nhà nước sang tiếng Anh để giao dịch đối ngoại.</i>	<i>Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Lễ tân Nhà nước và Phiên dịch đối ngoại; Bộ trưởng Bộ Ngoại giao ban hành Thông tư hướng dẫn dịch Quốc hiệu, tên các cơ quan, đơn vị và chức danh lãnh đạo, cán bộ công chức trong hệ thống hành chính nhà nước sang tiếng Anh để giao dịch đối ngoại.</i>	Sửa đổi, bổ sung các nội dung in đậm theo mẫu quy định tại Phụ lục số 14 (Thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ (quy định trực tiếp), Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.
Phạm vi điều chỉnh	3. Tên viết tắt theo chữ cái tiếng Anh của các Bộ (ví dụ: Bộ Ngoại giao là MOFA, Bộ Kế hoạch và Đầu tư là MPI), cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ được dịch trên cơ sở thực tế các cơ quan đã sử dụng trong các văn bản đối ngoại.	3. Tên viết tắt theo chữ cái tiếng Anh của các Bộ (ví dụ: Bộ Ngoại giao là MOFA, Bộ Dân tộc và Tôn giáo là MERA), cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ được dịch trên cơ sở thực tế các cơ quan đã sử dụng trong các văn bản đối ngoại.	Thay ví dụ về tên viết tắt, do không còn Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong hệ thống hành chính sau quá trình tái sắp xếp, tổ chức.
Hiệu lực	Sau 45 ngày kể từ ngày đăng Công báo;	Hiệu lực: Hiệu lực từ ngày (cụ thể); thay thế Thông tư 03/2009/TT-BNG.	Tuân thủ Điều 151, 152 Luật ban hành Văn bản Quy phạm Pháp luật 2025: xác định cụ thể ngày hiệu lực và nêu rõ văn bản được thay thế.

B. PHỤ LỤC:

ND	Văn bản được bổ sung, sửa đổi, thay thế	Dự thảo văn bản	Thuyết minh
1. Quốc hiệu, chức danh Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch nước	Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam – Socialist Republic of Viet Nam – SRV	Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam – Socialist Republic of Viet Nam – SRV	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam – President of the Socialist Republic of Viet Nam	Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam – President of the Socialist Republic of Viet Nam	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Phó Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam – Vice President of the Socialist Republic of Viet Nam	Phó Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam – Vice President of the Socialist Republic of Viet Nam	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
2. Tên của Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ	Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam – Government of the Socialist Republic of Viet Nam – GOV	Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam – Government of the Socialist Republic of Viet Nam – GOV	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Bộ Quốc phòng – Ministry of National Defence – MND	Bộ Quốc phòng – Ministry of National Defence – MND	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Bộ Công an – Ministry of Public Security – MPS	Bộ Công an – Ministry of Public Security – MPS	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Bộ Ngoại giao – Ministry of Foreign Affairs – MOFA	Bộ Ngoại giao – Ministry of Foreign Affairs – MOFA	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.

Bộ Nội vụ – Ministry of Home Affairs – MOHA	Bộ Nội vụ – Ministry of Home Affairs – MOHA	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Bộ Tư pháp – Ministry of Justice – MOJ	Bộ Tư pháp – Ministry of Justice – MOJ	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Bộ Tài chính – Ministry of Finance – MOF	Bộ Tài chính – Ministry of Finance – MOF	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Bộ Công Thương – Ministry of Industry and Trade – MOIT	Bộ Công Thương – Ministry of Industry and Trade – MOIT	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
<i>Không có</i>	Bộ Nông nghiệp và Môi trường – Ministry of Agriculture and Environment – MAE	Mức độ thay đổi: Bổ sung mới; Lý do: Bổ sung theo cơ cấu tổ chức hệ thống hành chính 2025 sau sắp xếp bộ máy.
Bộ Xây dựng – Ministry of Construction – MOC	Bộ Xây dựng – Ministry of Construction – MOC	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch – Ministry of Culture, Sports and Tourism – MOCST	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch – Ministry of Culture, Sports and Tourism – MOCST	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Bộ Khoa học và Công nghệ – Ministry of Science and Technology – MOST	Bộ Khoa học và Công nghệ – Ministry of Science and Technology – MOST	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.

Bộ Giáo dục và Đào tạo – Ministry of Education and Training – MOET	Bộ Giáo dục và Đào tạo – Ministry of Education and Training – MOET	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Bộ Y tế – Ministry of Health – MOH	Bộ Y tế – Ministry of Health – MOH	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
<i>Không có</i>	Bộ Dân tộc và Tôn giáo – Ministry of Ethnic and Religious Affairs – MERA	Mức độ thay đổi: Bổ sung mới; Lý do: Bổ sung theo cơ cấu tổ chức hệ thống hành chính 2025 sau sắp xếp bộ máy.
Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội – Ministry of Labour, War invalids and Social Affairs – MOLISA	<i>Lược bỏ</i>	Mức độ thay đổi: Bỏ nội dung; Lý do: Nội dung không còn phù hợp với cơ cấu/tổ chức hiện nay hoặc đã được thay thế.
Bộ Giao thông vận tải – Ministry of Transport – MOT	<i>Lược bỏ</i>	Mức độ thay đổi: Bỏ nội dung; Lý do: Nội dung không còn phù hợp với cơ cấu/tổ chức hiện nay hoặc đã được thay thế.
Bộ Thông tin và Truyền thông – Ministry of Information and Communications – MIC	<i>Lược bỏ</i>	Mức độ thay đổi: Bỏ nội dung; Lý do: Nội dung không còn phù hợp với cơ cấu/tổ chức hiện nay hoặc đã được thay thế.
Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Ministry of Agriculture and Rural Development – MARD	<i>Lược bỏ</i>	Mức độ thay đổi: Bỏ nội dung; Lý do: Nội dung không còn phù hợp với cơ cấu/tổ chức hiện nay hoặc đã được thay thế.

	Bộ Kế hoạch và Đầu tư – Ministry of Planning and Investment – MPI	<i>Lược bỏ</i>	Mức độ thay đổi: Bỏ nội dung; Lý do: Nội dung không còn phù hợp với cơ cấu/tổ chức hiện nay hoặc đã được thay thế.
	Bộ Tài nguyên và Môi trường – Ministry of Natural Resources and Environment – MONRE	<i>Lược bỏ</i>	Mức độ thay đổi: Bỏ nội dung; Lý do: Nội dung không còn phù hợp với cơ cấu/tổ chức hiện nay hoặc đã được thay thế.
	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – The State Bank of Viet Nam – SBV	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – The State Bank of Viet Nam – SBV	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Thanh tra Chính phủ – Government Inspectorate – GI	Thanh tra Chính phủ – Government Inspectorate – GI	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Văn phòng Chính phủ – Office of the Government – GO	Văn phòng Chính phủ – Office of the Government – GO	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
3. Tên của các Cơ quan thuộc Chính phủ	Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh – Ho Chi Minh Mausoleum Management – HCMM	Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh – Ho Chi Minh Mausoleum Management – HCMM	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Bảo hiểm xã hội Việt Nam – Viet Nam Social Security – VSI	Bảo hiểm xã hội Việt Nam – Viet Nam Social Security – VSI	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Thông tấn xã Việt Nam – Viet Nam News Agency – VNA	Thông tấn xã Việt Nam – Viet Nam News Agency – VNA	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.

	Đài Tiếng nói Việt Nam – Voice of Viet Nam – VOV	Đài Tiếng nói Việt Nam – Voice of Viet Nam – VOV	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Đài Truyền hình Việt Nam – Viet Nam Television – VTV	Đài Truyền hình Việt Nam – Viet Nam Television – VTV	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh – Ho Chi Minh National Academy of Politics and Public Administration – HCMA	Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh – Ho Chi Minh National Academy of Politics – HCMA	Mức độ thay đổi: thay đổi một phần; Lý do: thay đổi tên cơ quan, tổ chức.
	Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam – Viet Nam Academy of Science and Technology – VAST	Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam – Viet Nam Academy of Science and Technology – VAST	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Viện Khoa học Xã hội Việt Nam – Viet Nam Academy of Social Sciences – VASS	Viện Khoa học Xã hội Việt Nam – Viet Nam Academy of Social Sciences – VASS	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
4. Chức danh Thủ tướng, Phó Thủ tướng Chính phủ, các Bộ trưởng,	Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam – Prime Minister of the Socialist Republic of Viet Nam	Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam – Prime Minister of the Socialist Republic of Viet Nam	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Phó Thủ tướng Thường trực – Permanent Deputy Prime Minister	Phó Thủ tướng Thường trực – Permanent Deputy Prime Minister	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Phó Thủ tướng – Deputy Prime Minister	Phó Thủ tướng – Deputy Prime Minister	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.

Thủ trưởng cơ quan ngang bộ	Bộ trưởng Bộ Quốc phòng – Minister of National Defence	Bộ trưởng Bộ Quốc phòng – Minister of National Defence	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Bộ trưởng Bộ Công an – Minister of Public Security	Bộ trưởng Bộ Công an – Minister of Public Security	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Bộ trưởng Bộ Ngoại giao – Minister of Foreign Affairs	Bộ trưởng Bộ Ngoại giao – Minister of Foreign Affairs	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Bộ trưởng Bộ Nội vụ – Minister of Home Affairs	Bộ trưởng Bộ Nội vụ – Minister of Home Affairs	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Bộ trưởng Bộ Tư pháp – Minister of Justice	Bộ trưởng Bộ Tư pháp – Minister of Justice	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Bộ trưởng Bộ Tài chính – Minister of Finance	Bộ trưởng Bộ Tài chính – Minister of Finance	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Bộ trưởng Bộ Công Thương – Minister of Industry and Trade	Bộ trưởng Bộ Công Thương – Minister of Industry and Trade	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	<i>Không có</i>	Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường – Minister of Agriculture and Environment	Mức độ thay đổi: Bổ sung mới; Lý do: Bổ sung theo cơ cấu tổ chức hệ thống hành chính 2025 sau sắp xếp bộ máy.

Bộ trưởng Bộ Xây dựng – Minister of Construction	Bộ trưởng Bộ Xây dựng – Minister of Construction	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch – Minister of Culture, Sports and Tourism	Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch – Minister of Culture, Sports and Tourism	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ – Minister of Science and Technology	Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ – Minister of Science and Technology	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo – Minister of Education and Training	Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo – Minister of Education and Training	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Bộ trưởng Bộ Y tế – Minister of Health	Bộ trưởng Bộ Y tế – Minister of Health	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội – Minister of Labour, War Invalids and Social Affairs	<i>Lược bỏ</i>	Mức độ thay đổi: Bỏ nội dung; Lý do: Nội dung không còn phù hợp với cơ cấu tổ chức sau khi tinh gọn bộ máy.
Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải – Minister of Transport	<i>Lược bỏ</i>	Mức độ thay đổi: Bỏ nội dung; Lý do: Nội dung không còn phù hợp với cơ cấu tổ chức sau khi tinh gọn bộ máy.
Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông – Minister of Information and Communications	<i>Lược bỏ</i>	Mức độ thay đổi: Bỏ nội dung; Lý do: Nội dung không còn phù hợp với cơ cấu tổ chức mới.

Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn – Minister of Agriculture and Rural Development	<i>Lược bỏ</i>	Mức độ thay đổi: Bỏ nội dung; Lý do: Nội dung không còn phù hợp với cơ cấu tổ chức sau khi tinh gọn bộ máy.
Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư – Minister of Planning and Investment	<i>Lược bỏ</i>	Mức độ thay đổi: Bỏ nội dung; Lý do: Nội dung không còn phù hợp với cơ cấu tổ chức sau khi tinh gọn bộ máy.
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường – Minister of Natural Resources and Environment	<i>Lược bỏ</i>	Mức độ thay đổi: Bỏ nội dung; Lý do: Nội dung không còn phù hợp với cơ cấu tổ chức sau khi tinh gọn bộ máy.
Tổng Thanh tra Chính phủ – Inspector-General	Tổng Thanh tra Chính phủ – Inspector-General	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Governor of the State Bank of Viet Nam	Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – Governor of the State Bank of Viet Nam	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc – Minister, Chairman/Chairwoman of the Committee for Ethnic Affairs		Mức độ thay đổi: Bỏ nội dung; Lý do: Nội dung không còn phù hợp với cơ cấu/tổ chức hiện nay hoặc đã được thay thế.
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ – Minister, Chairman/Chairwoman of the Office of the Government	Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ – Minister, Chairman/Chairwoman of the Office of the Government	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.

5. Văn phòng Chủ tịch nước và chức danh Lãnh đạo Văn phòng	Văn phòng Chủ tịch nước – Office of the President	Văn phòng Chủ tịch nước – Office of the President	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước – Chairman/Chairwoman of the Office of the President	Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước – Chairman/Chairwoman of the Office of the President	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước – Vice Chairman/Chairwoman of the Office of the President	Phó Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước – Vice Chairman/Chairwoman of the Office of the President	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Trợ lý Chủ tịch nước – Assistant to the President	Trợ lý Chủ tịch nước – Assistant to the President	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
6. Tên chung của các đơn vị thuộc Bộ, cơ quan ngang bộ	Văn phòng Bộ – Ministry Office	Văn phòng Bộ – Ministry Office	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Thanh tra Bộ – Ministry Inspectorate	Thanh tra Bộ – Ministry Inspectorate	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Tổng cục – Directorate	<i>Lược bỏ</i>	Mức độ thay đổi: Bỏ nội dung; Lý do: Nội dung không còn phù hợp với cơ cấu tổ chức sau khi tinh gọn bộ máy.
	Ủy ban – Committee/Commission	Ủy ban – Committee/Commission	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.

Cục – Department/Authority/Agency	Cục – Department/Authority/Agency	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Vụ – Department	Vụ – Department	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Học viện – Academy	Học viện – Academy	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Viện – Institute	Viện – Institute	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Trung tâm – Centre	Trung tâm – Centre	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Ban – Board	Ban – Board	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Phòng – Division	Phòng – Division	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Vụ Tổ chức Cán bộ – Department of Personnel and Organisation	Vụ Tổ chức Cán bộ – Department of Personnel and Organisation	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.

	Vụ Pháp chế – Department of Legal Affairs	Vụ Pháp chế – Department of Legal Affairs	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Vụ Hợp tác quốc tế – Department of International Cooperation	Vụ Hợp tác quốc tế – Department of International Cooperation	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
7. Chức danh từ cấp Thứ trưởng và tương đương đến Chuyên viên các Bộ, cơ quan ngang bộ	Thứ trưởng Thường trực – Permanent Deputy Minister	Thứ trưởng Thường trực – Permanent Deputy Minister	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Thứ trưởng – Deputy Minister	Thứ trưởng – Deputy Minister	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Tổng Cục trưởng – Director General	<i>Lược bỏ</i>	Mức độ thay đổi: Bỏ nội dung; Lý do: Nội dung không còn phù hợp với cơ cấu tổ chức sau khi tinh gọn bộ máy.
	Phó Tổng Cục trưởng – Deputy Director General	<i>Lược bỏ</i>	Mức độ thay đổi: Bỏ nội dung; Lý do: Nội dung không còn phù hợp với cơ cấu tổ chức sau khi tinh gọn bộ máy.
	Phó Chủ nhiệm Thường trực – Permanent Vice Chairman/Chairwoman	Phó Chủ nhiệm Thường trực – Permanent Vice Chairman/Chairwoman	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Phó Chủ nhiệm – Vice Chairman/Chairwoman	Phó Chủ nhiệm – Vice Chairman/Chairwoman	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.

Trợ lý Bộ trưởng – Assistant Minister	Trợ lý Bộ trưởng – Assistant Minister	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Chủ nhiệm Ủy ban – Chairman/Chairwoman of Committee	Chủ nhiệm Ủy ban – Chairman/Chairwoman of Committee	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Phó Chủ nhiệm Ủy ban – Vice Chairman/Chairwoman of Committee	Phó Chủ nhiệm Ủy ban – Vice Chairman/Chairwoman of Committee	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Chánh Văn phòng Bộ – Chief of the Ministry Office	Chánh Văn phòng Bộ – Chief of the Ministry Office	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Phó Chánh Văn phòng Bộ – Deputy Chief of the Ministry Office	Phó Chánh Văn phòng Bộ – Deputy Chief of the Ministry Office	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Cục trưởng – Director General	Cục trưởng – Director General	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Phó Cục trưởng – Deputy Director General	Phó Cục trưởng – Deputy Director General	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Vụ trưởng – Director General	Vụ trưởng – Director General	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.

Phó Vụ trưởng – Deputy Director General	Phó Vụ trưởng – Deputy Director General	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Giám đốc Học viện – President of Academy	Giám đốc Học viện – President of Academy	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Phó Giám đốc Học viện – Vice President of Academy	Phó Giám đốc Học viện – Vice President of Academy	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Viện trưởng – Director of Institute	Viện trưởng – Director of Institute	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Phó Viện trưởng – Deputy Director of Institute	Phó Viện trưởng – Deputy Director of Institute	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Giám đốc Trung tâm – Director of Centre	Giám đốc Trung tâm – Director of Centre	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Phó giám đốc Trung tâm – Deputy Director of Centre	Phó giám đốc Trung tâm – Deputy Director of Centre	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Trưởng phòng – Head of Division	Trưởng phòng – Head of Division	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.

	Phó trưởng phòng – Deputy Head of Division	Phó trưởng phòng – Deputy Head of Division	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Chuyên viên cao cấp – Senior Official	Chuyên viên cao cấp – Senior Official	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Chuyên viên chính – Principal Official	Chuyên viên chính – Principal Official	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Chuyên viên – Official	Chuyên viên – Official	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Thanh tra viên cao cấp – Senior Inspector	Thanh tra viên cao cấp – Senior Inspector	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Thanh tra viên chính – Principal Inspector	Thanh tra viên chính – Principal Inspector	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Thanh tra viên – Inspector	Thanh tra viên – Inspector	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
8. Chức danh của Lãnh đạo các Cơ quan	Trưởng ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh – Director of Ho Chi Minh Mausoleum Management	Trưởng ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh – Director of Ho Chi Minh Mausoleum Management	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Phó Trưởng ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh – Deputy Director of Ho	Phó Trưởng ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh – Deputy Director of Ho Chi Minh	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.

thuộc Chính phủ	Chi Minh Mausoleum Management	Mausoleum Management	không cần điều chỉnh.
	Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam – General Director of Viet Nam Social Security	Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam – General Director of Viet Nam Social Security	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Phó Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam – Deputy General Director of Viet Nam Social Security	Phó Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam – Deputy General Director of Viet Nam Social Security	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam – General Director of Viet Nam News Agency	Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam – General Director of Viet Nam News Agency	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Phó Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam – Deputy General Director of Viet Nam News Agency	Phó Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam – Deputy General Director of Viet Nam News Agency	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Tổng Giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam – General Director of Voice of Viet Nam	Tổng Giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam – General Director of Voice of Viet Nam	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Phó Tổng Giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam – Deputy General Director of Voice of Viet Nam	Phó Tổng Giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam – Deputy General Director of Voice of Viet Nam	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam – General Director of Viet Nam Television	Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam – General Director of Viet Nam Television	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Phó Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam – Deputy General Director of Viet Nam Television	Phó Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam – Deputy General Director of Viet Nam Television	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.

	Giám đốc Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh – President of Ho Chi Minh National Academy of Politics and Public Administration	Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh – President of Ho Chi Minh National Academy of Politics	Mức độ thay đổi: thay đổi một phần; Lý do: thay đổi tên cơ quan, tổ chức.
	Phó Giám đốc Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh – Vice President of Ho Chi Minh National Academy of Politics and Public Administration	Phó Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh – Vice President of Ho Chi Minh National Academy of Politics	Mức độ thay đổi: thay đổi một phần; Lý do: thay đổi tên cơ quan, tổ chức.
	Chủ tịch Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam – President of Viet Nam Academy of Science and Technology	Chủ tịch Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam – President of Viet Nam Academy of Science and Technology	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Phó Chủ tịch Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam – Vice President of Viet Nam Academy of Science and Technology	Phó Chủ tịch Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam – Vice President of Viet Nam Academy of Science and Technology	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Chủ tịch Viện Khoa học Xã hội Việt Nam – President of Viet Nam Academy of Social Sciences	Chủ tịch Viện Khoa học Xã hội Việt Nam – President of Viet Nam Academy of Social Sciences	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Phó Chủ tịch Viện Khoa học Xã hội Việt Nam – Vice President of Viet Nam Academy of Social Sciences	Phó Chủ tịch Viện Khoa học Xã hội Việt Nam – Vice President of Viet Nam Academy of Social Sciences	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
9. Tên của các đơn vị và chức	9. Tên của các đơn vị và chức danh lãnh đạo của các đơn vị cấp tổng cục	9. Tên của các đơn vị và chức danh lãnh đạo của các đơn vị cấp Cục	Mức độ thay đổi: thay đổi tên đề mục; Lý do: không còn cấp “Tổng Cục” trong bộ máy hành chính sau quá trình tái cấu trúc.

danh lãnh đạo của các đơn vị cấp cục	Văn phòng – Office	Văn phòng – Office	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Chánh Văn phòng – Chief of Office	Chánh Văn phòng – Chief of Office	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Phó Chánh Văn phòng – Deputy Chief of Office	Phó Chánh Văn phòng – Deputy Chief of Office	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Cục – Department	Cục – Department	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Cục trưởng – Director	Cục trưởng – Director	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Phó Cục trưởng – Deputy Director	Phó Cục trưởng – Deputy Director	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Vụ - Department	Vụ - Department	Mức độ thay đổi: Lược bỏ; Lý do: Không còn Cục/Ủy ban nào thuộc Bộ có Vụ trực thuộc Tổng cục
	Vụ trưởng – Director	Vụ trưởng – Director	Mức độ thay đổi: Lược bỏ; Lý do: Không còn Cục/Ủy ban nào thuộc Bộ có Vụ trực thuộc Tổng cục

Phó Vụ trưởng – Deputy Director	Phó Vụ trưởng – Deputy Director	Mức độ thay đổi: Lược bỏ; Lý do: Không còn Cục/Ủy ban nào thuộc Bộ có Vụ trực thuộc Tổng cục
Ban – Board	Ban – Board	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Trưởng Ban – Head	Trưởng Ban – Head	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Phó Trưởng Ban – Deputy Head	Phó Trưởng Ban – Deputy Head	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Chi cục – Branch	Chi cục – Branch	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Chi cục trưởng – Manager	Chi cục trưởng – Manager	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Chi cục phó – Deputy Manager	Chi cục phó – Deputy Manager	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Phòng – Division	Phòng – Division	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
Trưởng phòng – Head of Division	Trưởng phòng – Head of Division	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp,

			không cần điều chỉnh.
	Phó trưởng phòng – Deputy Head of Division	Phó trưởng phòng – Deputy Head of Division	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
10. Tên thủ đô, thành phố, tỉnh, huyện, xã và các đơn vị trực thuộc	Thủ đô Hà Nội – Hà Nội Capital	Thủ đô Hà Nội – Hà Nội Capital	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Thành phố Ví dụ: Thành phố Hồ Chí Minh – Ho Chi Minh City	Thành phố Ví dụ: Thành phố Hồ Chí Minh – Ho Chi Minh City	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Tỉnh: Ví dụ: Tỉnh Hà Nam – Ha Nam Province	Tỉnh: Ví dụ: Tỉnh Hưng Yên – Hung Yen Province	Mức độ thay đổi: thay đổi tên địa danh trong ví dụ; Lý do: cho phù hợp với thực tế tổ chức hệ thống hành chính địa phương sau quá trình sắp xếp lại bộ máy.
	Xã: Ví dụ: Xã Quang Trung – Quang Trung Commune	Xã: Ví dụ: Xã Văn Giang – Van Giang Commune	Mức độ thay đổi: thay đổi tên địa danh trong ví dụ; Lý do: cho phù hợp với thực tế tổ chức hệ thống hành chính địa phương sau quá trình sắp xếp lại bộ máy.
	Phường: Ví dụ: Phường Tràng Tiền – Trang Tien Ward	Phường: Ví dụ: Phường Hoàn Kiếm – Hoan Kiem Ward	Mức độ thay đổi: thay đổi tên địa danh trong ví dụ; Lý do: cho phù hợp với thực tế tổ chức hệ

			thống hành chính địa phương sau quá trình sắp xếp lại bộ máy.
	Thôn/Ấp/Bản/Phum – Hamlet, Village	<i>Không có</i>	Mức độ thay đổi: Bỏ nội dung; Lý do: Nội dung không thuộc hệ thống đơn vị hành chính được quy định trong Luật Tổ chức Chính quyền địa phương sửa đổi (2025).
	Ủy ban nhân dân (các cấp từ thành phố trực thuộc Trung ương, tỉnh đến xã, phường) – People’s Committee Ví dụ: - UBND Thành phố Hồ Chí Minh - People’s Committee of Ho Chi Minh City - UBND tỉnh Hưng Yên - People’s Committee of Lang Son Province - UBND xã Mỹ Trì - People’s Committee of Me Tri Commune - UBND phường Tràng Tiền - People’s Committee of Trang Tien Ward	Ủy ban nhân dân (các cấp từ thành phố trực thuộc Trung ương, tỉnh đến xã, phường) – People’s Committee Ví dụ: - UBND Thành phố Hồ Chí Minh - People’s Committee of Ho Chi Minh City - UBND tỉnh Hưng Yên - People’s Committee of Hung Yen Province - UBND xã Cổ Loa - People’s Committee of Co Loa Commune - UBND phường Hoàn Kiếm - People’s Committee of Hoan Kiem Ward	Mức độ thay đổi: thay đổi tên một số địa danh trong phần ví dụ, bỏ nội dung UBND cấp huyện; Lý do: phản ánh đúng thực tế tổ chức hệ thống chính quyền địa phương hai cấp sau quá trình sắp xếp lại bộ máy.
	Văn phòng – Office	Văn phòng – Office	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.

	Sở Ví dụ: Sở Ngoại vụ Hà Nội – Ha Noi External Relations Department	Sở Ví dụ: Sở Ngoại vụ Đà Nẵng – Da Nang External Relations Department	Mức độ thay đổi: thay đổi “Sở Ngoại vụ Hà Nội” thành “Sở Ngoại vụ Đà Nẵng” do hiện nay không còn Sở Ngoại vụ Hà Nội.
	Ban – Board	Ban – Board	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Phòng (trực thuộc UBND) – Committee Division	Phòng (trực thuộc UBND) – Committee Division	Mức độ thay đổi: Giữ nguyên; Lý do: Nội dung vẫn phù hợp, không cần điều chỉnh.
	Thị xã, Thị trấn – Town Ví dụ: Thị xã Sầm Sơn – Sam Son Town	<i>Lược bỏ</i>	Mức độ thay đổi: Bỏ nội dung; Lý do: Theo Điều 2 của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương sửa đổi (2025), mô hình chính quyền địa phương hai cấp mới.
11. Chức danh lãnh đạo, cán bộ công chức chính quyền địa phương các cấp	Chủ tịch Ủy ban nhân dân – Chairman/Chairwoman of the People’s Committee Ví dụ: - Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội – Chairman of Ha Noi People’s Committee - Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh – Chairman of Ho Chi Minh City People’s Committee - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam - Chairman/Chairwoman of Ha Nam	Chủ tịch Ủy ban nhân dân – Chairman/Chairwoman of the People’s Committee Ví dụ - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội - Chairman/Chairwoman of Ha Noi People’s Committee - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh - Chairman/Chairwoman of Ho Chi Minh City People’s Committee - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên -	Mức độ thay đổi: thay đổi tên một số địa danh trong phần ví dụ, bỏ nội dung UBND cấp huyện; Lý do: phản ánh đúng thực tế tổ chức hệ thống chính quyền địa phương hai cấp sau quá trình sắp xếp lại bộ máy.

People's Committee - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế - Chairman/Chairwoman of Hue People's Committee - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đông Anh - Chairman/Chairwoman of Dong Anh District People's Committee - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đình Bảng - Chairman/Chairwoman of Dinh Bang Commune People's Committee - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tràng Tiền - Chairman/Chairwoman of Trang Tien Ward People's Committee	Chairman/Chairwoman of Hung Yen Province People's Committee - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế - Chairman/Chairwoman of Hue People's Committee - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Cổ Loa - Chairman/Chairwoman of Co Loa Commune People's Committee - Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Hoàn Kiếm - Chairman/Chairwoman of Hoan Kiem Ward People's Committee	
Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân – Permanent Vice Chairman/Chairwoman of the People's Committee	Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân – Permanent Vice Chairman/Chairwoman of the People's Committee	Giữ nguyên
Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân – Vice Chairman/Chairwoman of the People's Committee	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân – Vice Chairman/Chairwoman of the People's Committee	Giữ nguyên
Ủy viên Ủy ban nhân dân – Member of the People's Committee	Ủy viên Ủy ban nhân dân – Member of the People's Committee	Giữ nguyên
Giám đốc Sở – Director of Department	Giám đốc Sở – Director of Department	Giữ nguyên
Phó Giám đốc Sở – Deputy Director of	Phó Giám đốc Sở – Deputy Director of	Giữ nguyên

	Department	Department	
	Chánh Văn phòng - Chief of Office	Chánh Văn phòng - Chief of Office	Giữ nguyên
	Phó Chánh Văn phòng - Deputy Chief of Office	Phó Chánh Văn phòng - Deputy Chief of Office	Giữ nguyên
	Chánh Thanh tra - Chief Inspector	Chánh Thanh tra - Chief Inspector	Giữ nguyên
	Phó Chánh Thanh tra - Deputy Chief Inspector	Phó Chánh Thanh tra - Deputy Chief Inspector	Giữ nguyên
	Trưởng phòng - Head of Division	Trưởng phòng - Head of Division	Giữ nguyên
	Phó Trưởng phòng - Deputy Head of Division	Phó Trưởng phòng - Deputy Head of Division	Giữ nguyên
	Chuyên viên cao cấp - Senior Official	Chuyên viên cao cấp - Senior Official	Giữ nguyên
	Chuyên viên chính - Principal Official	Chuyên viên chính - Principal Official	Giữ nguyên
	Chuyên viên - Official	Chuyên viên - Official	Giữ nguyên